

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2024/HS-ST
Ngày 10-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Chu Thị Bồi.

Bà Triệu Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lăng Thị Em - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Thu Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 117/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Hoàng Quốc N, sinh ngày 09 tháng 12 năm 1998 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn L, sinh năm 1975 (đã chết) và bà Lộc Thị T, sinh năm 1977; Vợ, con: Chưa có; tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2022/HS-ST ngày 29-3-2022 của Toà án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong ngày 18-3-2023 chưa được xóa án tích, tiền sự: Không có; nhân thân: Đã bị kết án chưa được xóa án tích, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 21-9-2023, tạm giam ngày 26-9-2023 đến nay; có mặt.

2. Bế Văn H, sinh ngày 25 tháng 7 năm 1995 tại huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Xã V, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bế Văn T, sinh năm 1973 (đã chết) và bà Trần Thị S, sinh năm

1972; có vợ: Hoàng Thị H, sinh năm 1988 và 01, con lớn sinh năm 2018; tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2016/HS-ST ngày 29-3-2014 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự nên chưa được xóa án tích; Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2019/HS-ST, ngày 25-11-2019 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù ngày 06-12-2020 chưa được xóa án tích; Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2022/HS-PT ngày 25-5-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 17-5-2023 chưa được xóa án tích; tiền sự: Không có; nhân thân: Đã bị kết án chưa được xóa án tích, đã bị xử lý hành chính theo Quyết định số 66/QĐ-UBND ngày 14-6-2021 của Ủy ban nhân dân xã Đ về áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, bị cáo chấp hành ngày 14-9-2021 đã được xóa tiền sự; bị tạm giữ từ ngày 21-9-2023, tạm giam ngày 30-9-2023 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Trần Thị S, sinh năm 1972, nơi cư trú: Xã V, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người chứng kiến: Anh Nông Viết P; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ, ngày 21-9-2023, Bé Văn H, sinh ngày 25-7-1995; trú tại: Xã V, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAWE biển kiểm soát 12T1 – 179.xx từ nhà đến huyện V, tỉnh Lạng Sơn, mục đích tìm ma túy để sử dụng. Khi đến đoạn ngã ba G thuộc thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, Bé Văn H gặp Hoàng Quốc N, sinh ngày 09-12-1998; trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đang đứng cạnh đường, do biết nhau từ trước, Bé Văn H dừng xe hỏi Hoàng Quốc N “có ma túy không?”, Hoàng Quốc N nói “không có ma túy nhưng có 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và muốn Bé Văn H chở đi mua ma túy, sau khi mua được ma túy Hoàng Quốc N sẽ cho Bé Văn H ma túy để sử dụng, Bé Văn H đồng ý. Hoàng Quốc N bảo Bé Văn H chở đến thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn tìm mua ma túy, tại đây Hoàng Quốc N bảo Bé Văn H dừng xe đợi ở ngoài và một mình đi bộ vào bụi cây cạnh đường tìm mua ma túy, Hoàng Quốc N gặp một người đàn ông khoảng 35 tuổi (không biết họ tên, địa chỉ), qua trao đổi Hoàng Quốc N đã hỏi mua 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền ma túy và nhận được 02 (hai) gói giấy kẻ dòng màu trắng, bên trong hai gói giấy đều chứa chất bột màu trắng. Hoàng Quốc N cầm 02 (hai) gói giấy trong lòng bàn tay trái và đến chỗ Bé Văn H đang đứng đợi và nói đã mua được ma túy, Bé Văn H điều khiển xe mô tô chở Hoàng Quốc N đi để tìm nơi cùng sử dụng chất ma túy, khi đi đến đoạn đường liên thôn

thuộc thôn H, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn di chuyển hướng đến đường Quốc Lộ A thì bị tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Công an xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn và Công an xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra phát hiện trong lòng bàn tay trái của Hoàng Quốc N có 02 (hai) gói giấy kẻ dòng màu trắng, bên trong hai gói giấy đều chứa chất bột màu trắng. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, đưa Hoàng Quốc N và Bé Văn H cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang vào hồi 11 giờ ngày 21-9-2023; tang vật thu giữ: 02 (hai) gói giấy kẻ dòng màu trắng, bên trong 02 (hai) gói giấy đều chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy heroin được niêm phong trong 01 phong bì thư dán kín ký hiệu bằng chữ viết tay “QT Hoàng Quốc N”. Tạm giữ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE biển kiểm soát 12T1 – 179xx; 02 (hai) bơm kim tiêm chưa qua sử dụng.

Ngày 21-9-2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định trưng cầu giám định. Tại bản Kết luận giám định số 984/KL– KTHS ngày 25-9-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,241 gam (đã trừ bì).

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKS, ngày 15-12-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Quốc N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, truy tố bị cáo Bé Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra, tại phiên tòa các bị cáo Hoàng Quốc N, Bé Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, bản thân các bị cáo do nghiện ma túy nên đã đi mua ma túy về để sử dụng, tuy nhiên chưa sử dụng thì bị bắt quả tang.

Tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hoàng Quốc N, Bé Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Hoàng Quốc N, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Quốc N từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Bé Văn H, đề nghị xử phạt bị cáo Bé Văn H từ 05 (năm) năm 03 (ba) tháng đến 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo, do các bị cáo không có tài sản riêng và không có thu nhập.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì có chữ viết tay “QT Hoàng Quốc N” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,194 gam chất ma túy Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết), 02 vỏ bao gói giấy cũ và 02 (hai) bơm tiêm chưa qua sử dụng.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE biển kiểm soát 12T1 – 179.xx do Bé Văn H điều khiển chở Hoàng Quốc N vào ngày 21-9- 2023 đi mua chất ma túy về sử dụng là của ông Bé Văn T (đã mất) là bố đẻ của bị cáo Bé Văn H, hiện chiếc xe mô tô do bà Trần Thị S (là mẹ của bị cáo Bé Văn H) quản lý và sử dụng, bà Trần Thị S không biết việc bị cáo Bé Văn H tự ý mang xe đi để tìm mua chất ma túy. Ngày 15-11-2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô trên cho chủ sở hữu là bà Trần Thị S; nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trình tự, thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đã được tổng đạt các văn bản quyết định tố tụng và thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã thực hiện đều có giá trị pháp lý, đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người chứng kiến, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Xét thấy người chứng kiến, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã có lời khai trong hồ sơ vụ án; do vậy việc vắng mặt họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ Điều 292, 296 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa các bị cáo Hoàng Quốc N, Bé Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai người chứng kiến và phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 21-9-2023; Kết luận giám định số 984/KL-KTHS ngày 25-9-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công

an tỉnh Lạng Sơn, ngoài ra phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ xác định: Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 21-9-2023, tại đoạn đường liên thôn thuộc thôn H, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, Bé Văn H đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12T1 – 179.xx phía sau chở Hoàng Quốc N đi chuyển theo hướng đến đường Quốc Lộ A thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0, 241 gam ma túy heroin. Đối với bị cáo Bé Văn H lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Hoàng Quốc N đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo Bé Văn H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, theo như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Bé Văn H là thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Hoàng Quốc N thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm quyền độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu cho xã hội, là một trong các nguyên nhân gây phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và có đủ năng lực nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn bất chấp và cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[5] Đây là vụ án hình sự mang tính chất đồng phạm giản đơn; trong đó các bị cáo có vai trò như nhau trong đó bị cáo Hoàng Quốc N có tiền và muốn bị cáo Bé Văn H chở đi mua ma túy, sau khi mua được ma túy bị cáo Hoàng Quốc N sẽ cho Bé Văn H ma túy để sử dụng.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo Hoàng Quốc N tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2022/HS-ST ngày 29-3-2022 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong ngày 18-3-2023 chưa được xóa án tích lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đối với bị cáo Bé Văn H có 03 tiền án; tại bản án hình sự sơ thẩm số 37/2016/HS-ST ngày 14-9-2016 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo Bé Văn H 01 (một) năm tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự nên chưa được xóa án tích; bản án hình sự sơ thẩm số 43/2019/HS-ST, ngày 25-11-2019 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về Trộm cắp tài sản (lần phạm tội này của bị cáo Bé Văn H thuộc trường hợp tái phạm); Bản án hình sự phúc thẩm số 28/2022/HS-PT ngày 25-5-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 01 (một)

năm 06 (sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xác định hai tiền án trước đó cùng tội trộm cắp tài sản của Bé Văn H là căn cứ để định tội, bị cáo Bé Văn H chấp hành xong hình phạt vào ngày 17-5-2023. Ngày 21-9-2023 bị cáo lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này của bị cáo Bé Văn H thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Tuy nhiên đây là tình tiết dấu hiệu định khung nên không là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[8] Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Quốc N có tiền án chưa được xóa tích; bị cáo Bé Văn H có tiền án chưa được xóa án tích, có tiền sự đã được xóa tiền sự nên xác định các bị cáo là người có nhân thân xấu.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, các bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 5.000.000 (năm triệu) đồng đến 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng. Tuy nhiên căn cứ vào biên bản xác minh ngày 05-10-2023 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; biên bản xác minh ngày 06-10-2023 tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn và phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, thấy rằng bị cáo Hoàng Quốc N thuộc diện hộ cận nghèo; bị cáo Bé Văn H thuộc diện hộ nghèo; ngoài ra các bị cáo không có công việc, không có thu nhập ổn định và nghiện ma túy. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì có chữ viết tay “QT Hoàng Quốc N” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,194 gam chất ma túy Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết), 02 vỏ bao gói giấy cũ và 02 (hai) bơm tiêm chưa qua sử dụng vì là vật cấm tàng trữ, lưu hành, không có giá trị theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[11] Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAWE biển kiểm soát 12T1 – 179.xx do bị cáo Bé Văn H điều khiển chở bị cáo Hoàng Quốc N vào ngày 21-9-2023 đi mua chất ma túy về sử dụng là của ông Bé Văn T (đã mất) là bố đẻ của bị cáo Bé Văn H, hiện chiếc xe mô tô do bà Trần Thị S (là mẹ của bị cáo Bé Văn H) quản lý và sử dụng, bà Trần Thị S không biết việc bị cáo Bé Văn H tự ý mang xe đi để tìm mua chất ma túy. Ngày 15-11-2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 34/QĐ-CSĐT, trả lại chiếc xe mô tô trên cho chủ sở hữu là bà Trần Thị S, bà Trần Thị S đã nhận được chiếc xe trên theo Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 15-11-2023; do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đối với người đàn ông khoảng 35 tuổi đã bán ma túy cho bị cáo Hoàng Quốc N do không xác định được họ tên, tuổi địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý trong vụ án này nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

[13] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[14] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt, về việc xử lý vật chứng và giải quyết toàn bộ vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Hoàng Quốc N;

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Bé Văn H;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Quốc N, Bé Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Hoàng Quốc N 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 21-9-2023.

Xử phạt bị cáo Bé Văn H 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 21-9-2023.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì có chữ viết tay “QT Hoàng Quốc N” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,194 gam chất ma túy Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết), 02 vỏ bao gói giấy cũ và 02 (hai) bơm tiêm chưa qua sử dụng.

(Các vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 12 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Các bị cáo Hoàng Quốc N, Bé Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn (02 bản);
- Đội Tổng hợp Công an H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Các bị cáo; Người có quyền lợi và NVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thùy Linh